

Số: 19 /KHCN-QLKH
V/v đề xuất nhiệm vụ Khoa học
Công nghệ năm 2016

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 01 năm 2015

Kính gửi:

- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp;
- UBND các Huyện, Thành phố, Thị xã;
- Các trường Đại học và Cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức Khoa học & Công nghệ;

Căn cứ Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 04/6/2013 của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 02/12/2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về “ Phát triển khoa học và Công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

Căn cứ Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 24/03/2009 của UBND Tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy chế Quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;

Căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; định hướng phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020,

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên (Thường trực Hội đồng KH&CN của tỉnh) hướng dẫn đề xuất các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm, dự án ứng dụng khoa học công nghệ cấp tỉnh năm 2016, cụ thể như sau:

1. Hướng tập trung đề xuất các đề tài, dự án KH&CN năm 2016:

1.1 Lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn

- Ứng dụng KH&CN vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nhằm tăng cường hàm lượng KH&CN tạo ra sản phẩm mới, sản phẩm có giá trị gia tăng cao cho các sản phẩm quan trọng của tỉnh như: chè, lúa, ngô, rau màu, nấm ăn, nấm dược liệu, thuỷ sản, gia súc, gia cầm,...;

- Các nghiên cứu ứng dụng về công nghệ sau thu hoạch, chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp. Đổi mới công nghệ chế biến chè tỉnh Thái Nguyên.

- Các nghiên cứu ứng dụng công nghệ tận dụng phế phẩm nông nghiệp để nâng cao giá trị, hiệu quả chuỗi sản phẩm nông nghiệp; Nghiên cứu áp dụng các công nghệ sản xuất an toàn (chè, rau, thực phẩm gia súc, gia cầm, v.v.), các công nghệ giữ ẩm, tưới cây vùng đồi;

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong lai tạo, sản xuất giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao, đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp;
- Ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong sản xuất cây trồng, vật nuôi để gia tăng hiệu quả, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.

1.2 Lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn.

Nghiên cứu những vấn đề cơ bản trong xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển KT-XH của tỉnh đến năm 2020.

- Nghiên cứu các mô hình phát triển kinh tế xã hội, trong đó đóng góp của yếu tố năng suất tổng hợp đạt 30-35%
- Nghiên cứu các giải pháp phát triển kinh tế xã hội bền vững của tỉnh dựa vào các điều kiện sẵn có của địa phương
- Nghiên cứu về các giá trị văn hóa mới, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; nghiên cứu những đặc trưng về con người và cộng đồng của Thái Nguyên gắn với phát triển kinh tế bền vững;

1.3 Lĩnh vực phục vụ lợi ích cộng đồng, giáo dục và đào tạo, y dược học.

- Ứng dụng kỹ thuật tiên tiến trong phát triển chuyên sâu về sản khoa, nhi khoa, ung bướu và chấn thương chỉnh hình, nội tiết, các bệnh về mắt, điều trị bằng y học cổ truyền phục vụ công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng;
- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất một số loại thuốc phòng và chữa bệnh, giảm nhập khẩu thuốc;
- Ứng dụng kỹ thuật tiên tiến trong kiểm tra nhanh an toàn vệ sinh thực phẩm, xử lý độc tố trong thực phẩm.
- Trong lĩnh vực khoa học giáo dục, tập trung vào đổi mới, hoàn thiện nội dung, chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục, đào tạo theo hướng hiện đại cùng với đổi mới cơ chế quản lý.
- Nghiên cứu hệ thống các giải pháp trong lĩnh vực xã hội khác như việc làm, giảm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội.

1.4 Lĩnh vực sản xuất công – thương nghiệp, công nghệ cao.

- Triển khai dự án xây dựng khu công nghệ cao; qui hoạch phát triển các khu vườn ươm công nghệ với các hỗ trợ cần thiết để có thể nhanh chóng thương mại hóa các sản phẩm khoa học công nghệ.
- Tiếp nhận công nghệ được chuyển giao nhằm nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của những sản phẩm công nghiệp chủ yếu thuộc các lĩnh vực: cơ khí, luyện kim, khai thác chế biến khoáng sản; vật liệu xây dựng.
- Phát triển ứng dụng công nghệ mới trong bảo quản, chế biến nông sản, thực phẩm, tập trung vào nhóm sản phẩm lương thực, rau, hoa quả, lâm sản, chè ở quy mô vừa và nhỏ.

- Xây dựng chính sách, cơ chế quản lý đặc thù để tạo điều kiện thu hút đầu tư nước ngoài và tăng khả năng cạnh tranh cho xuất khẩu các sản phẩm công nghệ cao.

1.5 Lĩnh vực công nghệ thông tin

- Các nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, sản xuất, kinh doanh có hiệu quả đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

1.6 Lĩnh vực khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu tiềm năng về đa dạng sinh học và các loài tài nguyên quý đang có nguy cơ cạn kiệt do khai thác quá mức và do môi trường suy thoái.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sạch, công nghệ ít chất thải, tiết kiệm năng lượng, xử lý rác thải. Các giải pháp cải thiện chất lượng môi trường đô thị, nông thôn, các mô hình quản lý, xử lý chất thải, cấp nước sạch và vệ sinh môi trường, các giải pháp phòng chống ô nhiễm, đặc biệt ô nhiễm công nghiệp.

2. Hồ sơ, thủ tục, thời gian đề xuất các đề tài, dự án KH&CN

- Các tổ chức, cá nhân đề xuất các đề tài, dự án KH&CN năm 2016 theo Biểu mẫu đính kèm công văn này.

- Thời hạn để gửi đăng ký đề xuất chậm nhất là ngày **30/4/2015**.

- Địa điểm nhận hồ sơ đề xuất:

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên

Số 513- Đường Lương Ngọc Quyến- Thành phố Thái Nguyên

- tỉnh Thái Nguyên

- Toàn bộ nội dung công văn và biểu mẫu đăng ký được đăng tải trên website của Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên <http://dosttn.gov.vn> hoặc liên hệ theo địa chỉ: Phòng Quản lý Khoa học – Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên (Điện thoại : 0280.3654603; 0280.3856.335)

Trên đây là những định hướng chính đối với hoạt động nghiên cứu triển khai nhiệm vụ khoa học công nghệ năm 2016 của tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên thông báo để các tổ chức và cá nhân tham gia nghiên cứu và triển khai khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh biết và đề xuất đề tài, dự án thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Website của Sở KH&CN Thái Nguyên;
- Lưu: QLKH, VT

falk



Bùi Văn Hoan

Mẫu số 01
**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CẤP TỈNH NĂM 2016**

1. Tên đề tài:

2. Chủ nhiệm đề tài:

3. Cơ quan chủ trì thực hiện:

4. Cơ quan chủ quản:

5. Tính cấp thiết của Đề tài:

5.1 Ý nghĩa thực tiễn của đề tài:

+ Trực tiếp góp phần quan trọng giải quyết những vấn đề cấp bách của sản xuất và đời sống.

+ Kết quả nghiên cứu có tác động đến phát triển kinh tế-xã hội, an ninh quốc phòng của Tỉnh.

5.2 Ý nghĩa của đề tài:

+ Tính mới:

+ Tính tiên tiến:

5.3 Ý nghĩa kinh tế xã hội:

5.4 Tính khả thi:

6. Mục tiêu đề tài:

7. Nội dung của đề tài:

Liệt kê và mô tả nội dung cần nghiên cứu, nêu bật được những nội dung mới và phù hợp để giải quyết vấn đề đặt ra, kể cả những dự kiến hoạt động phối hợp để chuyển giao kết quả nghiên cứu đến người sử dụng.

8. Phương pháp nghiên cứu:

9. Dự kiến sản phẩm của đề tài:

10. Khả năng và địa chỉ áp dụng:

11. Nhu cầu kinh phí thực hiện đề tài:

Cơ quan đăng ký
(Ký tên, đóng dấu)

Người đăng ký
(Họ tên, chữ ký)

Mẫu số 2
PHIẾU ĐỀ XUẤT
DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP TỈNH NĂM 2016

1- Tên dự án sản xuất thử nghiệm:

2- Chủ nhiệm dự án:

3- Cơ quan chủ trì thực hiện dự án:

4- Cơ quan chủ quản:

5- Xuất xứ của dự án: (Nếu rõ các nguồn sau)

+ Kết quả của các Đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã được Hội Đồng khoa học công nghệ các cấp đánh giá và kiến nghị áp dụng;

+ Sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng Khoa học Công nghệ;

+ Kết quả KHCN từ nước ngoài đã được các tổ chức có thẩm quyền thẩm định công nhận.

6- Tính cấp thiết của Dự án:

+ Sự phù hợp các hướng công nghệ ưu tiên, những công nghệ phục vụ ngành kinh tế quan trọng.

+ Tạo ra công nghệ (Quy trình, thiết bị,...) các sản phẩm mới có chất lượng, có tính cạnh tranh cao và chuyển giao được sản xuất.

+ Có hiệu quả kinh tế xã hội;

+ Có tính khả thi cao;

7- Thời gian triển khai dự án:

8- Mục tiêu dự án:

9- Nội dung và quy mô dự án:

10- Sản phẩm và chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của dự án:

11- Về thị trường tiêu thụ sản phẩm và địa chỉ áp dụng:

12- Nhu cầu kinh tế thực hiện dự án:

Tổng kinh phí để thực hiện Dự án:

Trong đó:

- Từ kinh phí Sự nghiệp khoa học của tỉnh (Triệu đồng)

- Vốn đối ứng của cơ quan thực hiện (triệu đồng)

- Đối ứng từ nguồn khác:

13- Khả năng thu hồi kinh phí : triệu đồng.

Cơ quan đăng ký
(Ký tên, đóng dấu)

Người đăng ký
(Họ tên, chữ ký)

Mẫu số 03
**PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CẤP TỈNH NĂM 2016**

- 1. Tên dự án ứng dụng khoa học công nghệ:**
- 2. Chủ nhiệm dự án:**
- 3. Cơ quan chủ trì thực hiện dự án:**
- 4. Cơ quan chủ quản:**
- 5. Tính cấp thiết của dự án:**
 - a. Cơ sở và các luận cứ kinh tế - xã hội, KH&CN, các lĩnh vực khác.... nhằm lý giải tại sao phải thực hiện dự án.
 - b. Lý do để lựa chọn địa bàn triển khai dự án:
- 6. Thời gian triển khai thực hiện dự án:**
- 7. Mục tiêu của dự án:**
- 8. Nội dung và quy mô của dự án:**
- 9. Dự kiến kết quả của dự án:**
- 10. Nhu cầu kinh phí thực hiện dự án:**

Tổng kinh phí thực hiện Dự án:

Trong đó:

- Từ kinh phí Sứ nghiệp khoa học của tỉnh: (Triệu đồng)
- Vốn đối ứng của cơ quan thực hiện: (Triệu đồng)
- Đối ứng từ nguồn khác:

Cơ quan đăng ký
(Ký tên, đóng dấu)

Người đăng ký
(Họ tên, chữ ký)